

Theo nhà kinh tế Nhật bản Harry Toshima ở các nước Châu Á đang phát triển có nền kinh tế lúa nước, thì lao động nông nghiệp chỉ thất nghiệp tạm thời vào lúc thời vụ, vì thế việc tập trung mọi nguồn lực để phát triển khu vực kinh tế hiện đại với công nghiệp là ngành chủ đạo, rồi thu hút lao động từ nông nghiệp chuyển sang là không tối ưu. Theo Harry Toshima cần xây dựng một mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế bằng cách giữ lại lao động trong nông nghiệp để phát triển nông nghiệp chứ không chờ sự thúc đẩy của công nghiệp. Ông đề nghị tạo thêm những hoạt động kinh tế mới trong những lúc nông nhàn như : chăn nuôi, chế biến nông sản, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ... bằng cách này không những vừa đảm bảo lao động cho kinh tế nông nghiệp, mà còn tăng thu nhập cho nông dân, vừa mở rộng thị trường cho nông nghiệp. Mặt khác

nông nghiệp, nông thôn là quá trình đô thị hóa nông thôn, biến nông thôn thành thành thị. Các quan niệm trên đều phản ánh một khía cạnh của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Nhưng xét cụ thể từng quan niệm thì còn phiến diện, chưa thấy hết các mối quan hệ nội tại và khách quan của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bởi nếu chỉ hiểu đó là quá trình cơ giới hóa nông nghiệp thì thực hiện mục tiêu này xong là xong, nhưng thực tế đã có lúc chúng ta đã trang bị ồ ạt nhiều máy cày, máy kéo cho nông nghiệp nhưng rồi máy móc một mình nó chẳng thúc đẩy được năng suất lao động nông nghiệp, mà ngược lại máy móc lại bị cô lập hóa đến mức bị sét rì làm hư hỏng hết. Nếu hiểu công nghiệp hóa hiện đại hóa là đưa công nghiệp chế biến về nông thôn cũng vậy. Chúng ta không thể đưa nhà máy về hết nông thôn bao la, đưa vào vùng sâu, vùng

hàng hóa; là quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn theo hướng tăng tỷ trọng các hoạt động sản xuất phi nông nghiệp (công nghiệp nông thôn, dịch vụ), từ đó biến đổi bộ mặt kinh tế - xã hội nông thôn gắn với thành thị.

Nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nói chung gồm 2 vấn đề cơ bản là : tiến hành cách mạng khoa học - kỹ thuật để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho CNXH và là quá trình tạo lập cơ cấu kinh tế mới, thì nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cần bao gồm những vấn đề sau :

- Công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là một bộ phận quan trọng của toàn bộ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay. Phát triển toàn diện nông nghiệp, nông thôn là nội dung chính, quan trọng trong quá trình này.

- Công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là quá trình biến đổi căn bản, toàn diện cả kinh tế - xã hội, cả nội dung và hình thức tổ chức sản xuất, cả quy hoạch đồng ruộng, quy hoạch nông thôn, lẫn bản thân cuộc sống của người nông dân. Mục tiêu của quá trình này gồm nhiều vấn đề: từ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng- vật nuôi, cơ cấu mùa vụ ngoài ruộng đồng, lẫn trong vườn ao, nhằm xóa đói giảm nghèo, công bằng xã hội, đô thị hóa nông thôn ...

- Công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cần gắn với vấn đề hợp tác hóa và phát triển công nghiệp chế biến hàng nông sản. Hợp tác là con đường tiến lên sản xuất lớn và nó là nền tảng của kinh tế nông thôn. Tuy nhiên hợp tác hóa hiện nay có nhiều điểm mới. Nó xuất phát từ yêu cầu của sản xuất, nó được thực hiện 1 cách tự giác do bản thân người lao động tiến hành, nó gồm nhiều loại hình hợp tác, liên kết dọc ngang. Công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn Việt Nam không thể thiếu ngành chế biến nông sản vì đó là khâu then chốt để nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, nhờ đó chuyển nền kinh tế tự nhiên ở nông thôn sang kinh tế hàng hóa.

- Công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là sự nghiệp của toàn dân với sự tham gia của tất cả các thành phần kinh tế, trước hết là chính những người lao động trong nông nghiệp. Nhưng không thể thiếu sự hỗ trợ của nhà nước với vai trò định hướng XHCN và quản lý vĩ mô đối với quá trình này.

Để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn hiện nay cần chú

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN VIỆT NAM

Thạc sĩ NGUYỄN THỊ MINH TÂM

khi thị trường lao động trong nông nghiệp bị thu hẹp, tiền lương thực tế tăng, các nông trại, các hợp tác, các hộ gia đình sẽ buộc phải chuyển sang cơ giới hóa nông nghiệp bằng các máy móc nhỏ, rồi máy móc lớn hiện đại. Cho nên, nông nghiệp hóa là con đường tốt nhất để bắt đầu một chiến lược phát triển kinh tế ở châu Á. Chúng ta còn gọi con đường này là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Lý luận về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn còn nhiều vấn đề chưa được nghiên cứu sâu. Để góp phần làm rõ vấn đề này tôi xin đề cập đến khái niệm, nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn ở Việt Nam.

Bản về khái niệm về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn có nhiều quan điểm khác nhau. Có quan niệm cho rằng đó là việc đưa công nghiệp vào nông thôn, đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp mang tính công nghiệp. Một quan niệm khác lại cho rằng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông

xa được. Mặt khác, có nhiều vấn đề mới nảy sinh như phải có vùng nguyên liệu, cần có đủ lao động kỹ thuật, cần đảm bảo cơ sở hạ tầng sản xuất... Nếu chỉ hiểu công nghiệp hóa, hiện đại hóa là đô thị hóa nông thôn cũng chưa đầy đủ. Bởi nông nghiệp cần có môi trường riêng của nó và nông dân cần bám đất, bám ruộng, cần sống bằng thu nhập từ nông nghiệp.

Xuất phát từ những yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì khái niệm công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn cần phải phản ánh đầy đủ mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong quá trình này ở nông nghiệp, nông thôn; phải thể hiện được mục tiêu, biện pháp, phương tiện thực hiện quá trình đó.

Vì thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện quá trình sản xuất trong nông nghiệp và bộ mặt kinh tế nông thôn, biến lao động thủ công thành lao động cơ khí, đưa sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn

trọng đến nhiều vấn đề như: thủy lợi, vấn đề tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, áp dụng công nghệ sinh học, cơ khí hóa, điện khí hóa, phát triển kinh tế hàng hóa, phát triển mạng lưới dịch vụ... Trong phạm vi bài viết này tôi chỉ đề cập đến một số vấn đề nổi cộm hiện nay trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở nước ta, như là: vấn đề thị trường, kỹ thuật, vấn đề môi trường sinh thái.

1. Vấn đề tổ chức thị trường nông thôn nước ta

- Cần phải nhìn nhận một thực tế là thị trường nông thôn nước ta hiện nay còn rất hoang hóa, hạn hẹp. Hàng hóa thừa thớt, tiền tệ thiếu thốn, quan hệ H - T còn ít ỏi. Mặc dù năng suất lao động trong nông nghiệp chưa cao lắm, nhưng mỗi khi được mùa thì nông sản lại ứ đọng, giá cả thấp hơn chi phí sản xuất. Thế nhưng, điều kiện để phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa là phải có một thị trường rộng lớn để có thể tiêu thụ được một khối lượng hàng hóa khổng lồ do máy móc tạo ra.

Vì vậy hướng giải quyết trước mắt của vấn đề thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp là:

- Xây dựng và phát triển thị trường nội địa: Công việc này phải được ưu tiên tiến hành trước, coi như là điều kiện cần thiết để thực hiện quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Vì thị trường nội địa là thị trường phù hợp nhất trong giai đoạn hiện nay (do đời sống ngăn ngáng của các sản phẩm nông nghiệp, do sự yếu kém của công nghiệp chế biến, do trình độ tiếp thị hạn chế của nông dân...)

- Mở rộng và phát triển thị trường xuất khẩu trên cơ sở tiếp tục duy trì và phát triển quan hệ thương mại với thị trường truyền thống, dễ tính, tranh thủ cơ hội tạo lập các thị trường mới. Khai thông thị trường, chuẩn bị hội nhập quốc tế.

- Đầu tư thỏa đáng cho công tác nghiên cứu và dự báo thị trường nông nghiệp, nông thôn. Tạo điều kiện và tăng khả năng tiếp thị của các hộ kinh doanh để họ có thể lựa chọn mặt hàng thích hợp trên thị trường.

- Phát triển công nghiệp chế biến theo hướng hiện đại hóa kỹ thuật, nhưng sử dụng nhiều thành phần kinh tế và đa dạng hóa loại hình.

- Nhà nước tiếp tục mở rộng việc áp dụng giá sàn tiêu thụ sản phẩm cho một số hàng nông sản chủ yếu và hàng nông sản xuất khẩu. Đối với những vùng nguyên liệu nên có chính sách bao tiêu sản phẩm giữa doanh nghiệp cần mua và nông dân (cây mía, cá ba sa, cây vải...). Hỗ trợ lãi suất cho các doanh nghiệp thu mua

nông sản. Hỗ trợ giá cả các chi phí điện, xăng dầu, phân bón, lệ phí giao thông.

2. Vấn đề kỹ thuật nông nghiệp

- Đây là một nguyên nhân cơ bản làm cho hàng hóa nông sản khó tiêu thụ trên thị trường hiện nay. Kỹ thuật nông nghiệp ở đây là gồm 2 loại: kỹ thuật nông nghiệp đầu vào và kỹ thuật chế biến nông sản.

- Kỹ thuật nông nghiệp đầu vào nhằm thực hiện cơ khí hóa, hiện đại hóa nông nghiệp. Sau những năm sa sút, từ năm 1990 việc cơ giới hóa đã có những bước phát triển. Cả nước đã có trên 115.000 máy kéo các loại với tổng công suất cao gấp 1,5 lần năm 1985. Trong 5 năm 1992- 1997 số máy nông nghiệp tăng 6,2 lần. Ngoài cơ giới hóa các khâu canh tác trên đồng ruộng, việc vận chuyển bằng ô tô, tàu thuyền, máy kéo cũng phát triển mạnh. Các khâu công việc sau thu hoạch như xay xát, chế biến đã bước đầu được quan tâm và phát triển. Hiện đã có thể đảm bảo chế biến 15 triệu tấn gạo. Kỹ thuật về giống mới có năng suất cao được các viện nghiên cứu và Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn đầu tư nhiều.

- Kỹ thuật chế biến nông sản là khâu trọng yếu để chuyển nền kinh tế nông nghiệp tự nhiên hiện nay thành nền kinh tế nông nghiệp hàng hóa. Tuy nhiên thực tế là công nghiệp chế biến nông sản chỉ có trình độ thấp, thiết bị cũ và công nghệ lạc hậu từ 3 - 4 thế hệ, chất lượng chế biến không cao, nhưng không ít cơ sở chỉ sử dụng 30% - 40% công suất. Do hạn chế trong công nghiệp chế biến nên sản phẩm làm ra thiếu khả năng cạnh tranh trên cả thị trường trong nước và nước ngoài. Mặt khác nếu công nghiệp chế biến phát triển thì mỗi khi được mùa người nông dân không phải lo bán đổ bán tháo, lo thua lỗ vì giá nông sản sụt giảm.

Để phát triển công nghiệp chế biến cần huy động nhiều thành phần kinh tế và cần có sự hỗ trợ của nhà nước. Cụ thể là:

- Nhà nước cho các đơn vị chế biến, kinh doanh vay đủ vốn để tập trung mua nông sản vào thời điểm thu hoạch rộ, đưa vào tạm trữ tiêu thụ dần lúc giáp vụ; nhờ đó mà bình ổn thị trường, hạn chế việc tranh mua tranh bán.

- Phát triển công nghiệp chế biến gắn liền với việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn. Cần nhanh chóng qui hoạch tổng thể về công nghiệp và dịch vụ nông thôn làm cơ sở đầu tư phát triển. Sau đó là hoàn thành việc điện khí hóa, phát triển hệ thống giao thông chuyên chở nông sản, công việc này cần ưu tiên phát triển đi trước một bước làm tiền đề phát triển công nghiệp hoá, hiện đại

hóa.

- Chính sách về vốn cũng cần bổ sung theo hướng bắt buộc các ngân hàng thương mại phải có trách nhiệm đối với công nghiệp hóa nông thôn.

- Phát triển mạnh các ngành nghề, làng nghề thủ công truyền thống, đi đôi với việc phát triển mạng lưới dịch vụ phục vụ nông nghiệp.

3. Vấn đề môi trường sinh thái

- Đây là vấn đề gắn liền với sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nhất là phát triển công nghiệp chế biến ở nông thôn và trước mắt là sự bùng nổ của các làng nghề.

- Theo đánh giá của Bộ khoa học công nghệ và môi trường, các thiết bị công nghệ ở ngành công nghiệp chế biến của ta lạc hậu từ 50 - 100 năm, máy móc không hiện đại, không sử dụng công nghệ sạch trong sản xuất đã gây nên một lượng chất thải lớn làm ô nhiễm không khí và nguồn nước.

- Chất thải từ các làng nghề đang là mầm mống gây bệnh tật. Xã Văn Hà (huyện Việt Yên - Bắc Giang) vốn nổi tiếng về rượu Văn, còn gọi là rượu Làng Văn. Ngày ít cả làng cũng nấu từ 35 - 40 tấn nguyên liệu (sắn lát và gạo), ngày nhiều đến 50 tấn. Theo qui trình khép kín nhiều gia đình còn nuôi heo từ bã rượu. Hàng ngày các lò rượu và chuồng trại này đã thải ra khoảng 4000 - 5000 m³ chất thải. Chất thải rắn được bán cho các vùng lân cận. Chất thải lỏng đổ ra sông, ao, hồ, ruộng khiến môi trường bị ô nhiễm nghiêm trọng. Không chỉ có Làng Văn, các làng nghề khác như: nghề giấy, nghề mạ, nghề thủy tinh, nghề gốm sứ, chế biến thực phẩm... đều sử dụng hóa chất nhưng nước thải không qua xử lý được xả thẳng xuống ao, hồ sông, làm ô nhiễm nguồn nước, không khí, gây ra nhiều thứ bệnh cho người dân trong vùng. Ở làng giấy Yên Phong (xã Phong Khê - Yên Phong - Bắc Ninh) tỷ lệ người đau mắt hột viêm nhiễm khuẩn cao hơn các nơi khác.

- Các giải pháp trước mắt là các cơ sở sản xuất, các làng nghề phải xây dựng lắp đặt bổ sung các thiết bị chống và xử lý ô nhiễm môi trường. Thay thế các công nghệ cũ, lạc hậu, gây ô nhiễm bằng công nghệ sạch. Di chuyển các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm ra khỏi khu vực đông dân. Sử dụng nhiều thành phần kinh tế để chuyển đổi kỹ thuật thủ công, gia truyền của các làng nghề sang công nghệ sạch, đảm bảo an toàn vệ sinh. Nâng cao vai trò quản lý kinh tế của nhà nước đối với sự phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn ■